

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
T PHỐ NINH BÌNH  
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 143/2021/HS-ST

Ngày 28 - 12 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thanh Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Quang Vinh

Bà Lương Thị Oanh

***- Thư ký phiên tòa:*** bà Tống Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Tiến T** sinh năm 1992 tại tỉnh Ninh Bình

Nơi cư trú: Số nhà 23, ngõ 198, đường T, phố S, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến Đ và bà Ngô Thị H; có vợ Đinh Thị N (đã ly hôn) và 02 con đều sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 08/2018/QĐ-TA ngày 30/3/2018, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Tiến T thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 24/4/2020; nhân thân: (1) Tại bản án số 01/2011/HSST ngày 09/3/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Tiến T 3 năm tù về tội “Mua bán trẻ em”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2012. (2) Tại Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số 3513/2018/QĐ-UBND ngày 26/12/2013, Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

quyết định áp dụng biện pháp đi vào cơ sở chữa bệnh đối với Phạm Tiến T thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 23/01/2016; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/9/2021 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* anh Dương Đức M sinh năm 1997; nơi cư trú: số nhà 02, ngõ 189, đường T, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Nguyễn Văn P sinh năm 1982; nơi cư trú: số nhà 261, đường L, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Ngọc Q sinh năm 1982; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn L sinh năm 1975; vắng mặt.

+ Anh Triệu Xuân T1 sinh năm 1985; vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Thu T2 sinh năm 1992; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tiến T và Dương Đức M sinh năm 1997, trú tại phố T, phường T, thành phố N; Phạm Ngọc Q sinh năm 1982, trú tại phố K, phường T, thành phố N; Triệu Xuân T1 sinh năm 1985, trú tại phố Q, phường T, thành phố N; Nguyễn Văn L sinh năm 1975, trú tại phố B, phường K, thành phố N; Trần Thị Thu T2 sinh năm 1992 trú tại phố 1, phường T, thành phố Ninh cùng Nguyễn Văn P sinh năm 1982, trú tại phố T, phường T, thành phố Ninh Bình có mối quan hệ bạn bè. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/8/2021, tất cả ngồi uống bia cùng với hai bạn gái của Phạm Tiến T là B và H1 (không rõ địa chỉ cụ thể) tại tầng 4 quán Karaoke KTV ở số nhà 261, đường L, phố T, phường T, thành phố N do Nguyễn Văn P làm chủ. Một lúc sau B và H1 đi về trước, những người còn lại tiếp tục ngồi uống bia. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 11/8/2021, M xin Phạm Tiến T số điện thoại của B nhưng Phạm Tiến T lại đọc số điện thoại của T cho M. Biết Phạm Tiến T đọc số điện thoại của T cho mình nên M nói với T “ Ông T oi, tôi không phải là trẻ con đâu”. Lúc này M đang ngồi bên phải Phạm Tiến T nên T đứng dậy chửi M đồng thời tay phải T cầm chiếc cốc thủy tinh dùng để uống bia trên bàn đập một phát theo hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới làm miệng cốc trúng vào trán của M làm trán của M chảy máu, chiếc cốc vỡ ra T nhiều mảnh rơi xuống nền nhà và mặt bàn. Khi bị T đánh, M liền đứng dậy lùi lại định đánh lại T thì được Triệu Xuân T1 và Nguyễn Văn P đẩy M vào nhà vệ sinh để băng bó vết thương còn Nguyễn Văn L đưa Phạm Tiến T về nhà. Triệu Xuân T1 đã dùng chổi quét một số mảnh vỡ của chiếc cốc thủy tinh trên bỏ vào túi bóng. Sau đó

Dương Đức M được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để điều trị từ ngày 11/8/2021 đến ngày 13/8/2021 thì ra viện.

Ngày 13/8/2021 anh Dương Đức M đã có đơn đề nghị giám định thương tích và đề nghị xử lý hình sự đối với hành vi của Phạm Tiến T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 068/2019/Th.T-TTPY ngày 2/9/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận :

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo vết thương vùng trán.

Các vết xây sát da nhỏ vùng mặt: Không có căn cứ xếp tỷ lệ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 06%

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích:

Sẹo vết thương: Do vật tày cứng trực tiếp gây nên.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã thu giữ và xử lý vật chứng, tài sản thu giữ như sau:

- Thu tại hiện trường nơi xảy ra sự việc các mảnh vỡ thủy tinh màu trắng với nhiều hình dạng khác nhau và thu giữ của Triệu Xuân T101 túi bóng bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh màu trắng với nhiều hình dạng khác nhau. Các mảnh vỡ thủy tinh màu trắng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình để giải quyết cùng vụ án.

- Thu giữ 01 tivi nhãn hiệu TCL Model L65P65-UF bị nứt màn hình dạng lan tỏa là tài sản của anh Nguyễn Văn P và do anh P làm hư hỏng. Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc tivi trên cho anh P và anh P không có yêu cầu đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Dương Đức M yêu cầu Phạm Tiến T phải bồi thường cho anh số tiền 20.000.000 đồng là tiền chi phí anh M nằm viện và tiền đi là vết sẹo ở trán do T gây ra. Phạm Tiến T nhất trí bồi thường cho anh M số tiền trên nhưng T chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 29-11-2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Phạm Tiến T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Tiến T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phạm Tiến T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Dương Đức M số tiền 20.000.000 đồng.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy các mảnh thủy tinh màu trắng với nhiều hình dạng khác nhau.

- Về án phí: Bị cáo T bị xét xử phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận bị cáo đã dùng chiếc cốc thủy tinh đập vào vùng trán của anh Dương Đức M làm anh M bị thương, giảm 06% sức khỏe tại quán Karaoke KTV ở số nhà 261, đường C, phố T, phường T, thành phố N. Bị cáo nhất trí bồi thường thiệt hại cho anh M 20.000.000 đồng nhưng chưa có tiền bồi thường.

Tại phiên tòa bị hại Dương Đức M khai anh bị Phạm Tiến T dùng chiếc cốc thủy tinh đập vào vùng trán gây thương tích cho anh tổn hại 06% sức khỏe. Anh yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của T và yêu cầu T phải bồi thường số tiền 20.000.000 đồng là tiền chi phí anh nằm viện và tiền đi là vết sẹo ở trán do T gây ra.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn P xác định chiếc cốc thủy tinh T sử dụng gây thương tích cho anh M và chiếc ti vi do anh làm rạn nứt là tài sản của anh. Chiếc cốc giá trị không lớn và đã vỡ nên anh không yêu cầu T bồi thường và không nhận lại các mảnh cốc vỡ. Anh đã nhận lại chiếc ti vi nên không có yêu cầu, đề nghị gì.

Trong quá trình điều tra người làm chứng là anh Phạm Ngọc Q, anh Nguyễn Văn L, anh Triệu Xuân T1 và chị Trần Thị Thu T2 đều khai bị cáo T đã dùng chiếc cốc thủy tinh đập vào trán anh M gây ra thương tích cho anh M. Khi T và M xảy ra xô xát thì mọi người đã vào can ngăn, Triệu Xuân T1 và P đẩy M vào nhà vệ sinh để băng bó vết thương còn Nguyễn Văn L đưa Phạm Tiến T về nhà. Sau khi sự việc xảy ra Triệu Xuân T1 đã quét dọn một số mảnh vỡ của chiếc cốc thủy tinh trên bỏ vào túi bóng và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Bị cáo T không có ý kiến bào chữa, tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận hành vi dùng cốc thủy tinh gây thương tích cho anh M như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định, bản ảnh hiện trường, biên bản xác định hiện trường cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 11/8/2021, do mâu thuẫn nhau trong việc xin số điện thoại Phạm Tiến T đã có hành vi dùng cốc thủy tinh đập vào vùng trán của anh Dương Đức M gây thương tích cho anh M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% tại tầng 4 quán Karaoke KTV ở số nhà 261, đường L, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho anh M. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

**“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác**

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

Vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại, bị cáo có hành vi sử dụng chiếc cốc thủy tinh là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh M. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phạm Tiến T phạm tội “cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự như trên có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội bị cáo T đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo T có nhân thân xấu thể hiện khi phạm tội bị cáo T có 1 tiền sự do bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngoài ra bị cáo T đã 1 lần bị kết án về tội mua bán trẻ em (đã được xóa án tích) và 1 lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh (đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử lý hành chính).

[4] Sau khi xem xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thống nhất được số tiền bị cáo bồi thường cho anh M là 20.000.000 đồng gồm tiền chi phí anh M nằm viện và tiền đi là vết sẹo ở trán do T gây ra. Bị cáo T chưa bồi thường số tiền trên cho anh M nên buộc bị cáo T phải bồi thường cho anh M số tiền 20.000.000 đồng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Đối với 01 chiếc cốc thủy tinh bị cáo T dùng đập vào trán anh M đã bị vỡ là tài sản của anh Nguyễn Văn P. Do giá trị của chiếc cốc nhỏ, anh P không đề nghị T phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Chiếc cốc thủy tinh bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh M là tài sản của anh P. Chiếc cốc đã bị vỡ, anh P không có yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy các mảnh thủy tinh màu trắng với nhiều hình dạng khác nhau theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Đối với 01 tivi nhãn hiệu TCL Model L65P65-UF bị nứt màn hình dạng lan toả là tài sản của anh Nguyễn Văn P. Sau khi sự việc xảy ra anh P dọn dẹp phòng do sơ ý ném chiếc điều khiển tivi vào màn hình làm hư hỏng màn hình chiếc tivi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc tivi trên cho anh P là có căn cứ.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, bị cáo T bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ

thâm và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường cho anh M là 20.000.000 đồng x 5% = 1.000.000 đồng.

[8] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến T 09 ( *chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Phạm Tiến T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Dương Đức M số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản bồi thường thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy các mảnh thủy tinh màu trắng với nhiều hình dạng khác nhau ( *theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-12-2021 giữa Công an thành phố Ninh Bình với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình*).

4. Án phí: bị cáo Phạm Tiến T phải nộp 200.000 đồng ( *hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: bị cáo và bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28-12-2021); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND T phố Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THA DS T phố Ninh Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan THAHS Công an T phố Ninh Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Phương**



